

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cho thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng cho người dân tự xây dựng nhà ở đối với dự án Khu dân cư đường N4 thuộc khu đô thị mới Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Bộ Xây dựng của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BXD-BNV ngày 21/11/2013 của Liên Bộ Xây dựng – Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 24/04/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư đường N4 thuộc khu đô thị mới Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn;*

*Căn cứ Quyết định số 3921/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư đường N4 thuộc khu đô thị mới Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn;*

*Căn cứ Quyết định giao đất số 413/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của UBND tỉnh về việc giao đất cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại dịch vụ Yên Tùng để xây dựng Khu dân cư đường N4 thuộc khu đô thị mới Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận đầu tư dự án Khu dân cư đường N4 thuộc Khu đô thị mới Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn;*

*Căn cứ Văn bản số 4260/BXD-PTĐT ngày 31/8/2020 của Bộ Xây dựng về việc khu vực được thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đã đầu tư hạ tầng cho người dân tự xây dựng nhà ở tại dự án Khu dân cư đường N4, thị xã An Nhơn;*

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 386/TTr-SXD ngày 01/12/2020.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đồng ý cho thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng cho người dân tự xây dựng nhà ở tại dự án Khu dân cư đường N4 thuộc khu đô thị mới Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn đối với khu vực có diện tích đất ở là 21.428,2m<sup>2</sup> (trừ các lô đất tiếp giáp với tuyến đường kỹ hiệu N4A), đã được Bộ Xây dựng thống nhất thỏa thuận tại Văn bản số 4260/BXD-PTĐT ngày 31/8/2020 (có phụ lục các lô đất kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại dịch vụ Yên Tùng phải đảm bảo kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng chung của khu vực; đối với hạng mục lát vỉa hè, phải đảm bảo thi công hoàn thiện đến trước ngày 30/12/2020 trước khi chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây dựng nhà ở; chịu trách nhiệm quản lý không gian kiến trúc cảnh quan theo quy hoạch chi tiết được duyệt; vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống hạ tầng kỹ thuật do mình đầu tư cho đến khi bàn giao cho UBND thị xã An Nhơn và các đơn vị quản lý hạ tầng tiếp nhận, quản lý vận hành.

**Điều 3.** Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp UBND thị xã An Nhơn và chủ đầu tư ban hành quy định phối hợp quản lý trật tự xây dựng tại dự án làm cơ sở kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị khi chuyển quyền sử dụng đất cho người dân tự xây dựng nhà ở; thực hiện đầy đủ các nội dung theo đề nghị của Bộ Xây dựng tại văn bản số 4260/BXD-PTĐT ngày 31/8/2020; kiểm tra, giám sát và yêu cầu chủ đầu tư thực hiện các nội dung theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và phát triển đô thị; kiểm tra, giám sát chặt chẽ người dân xây dựng nhà ở sau khi thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất đảm bảo tuân thủ quy hoạch chi tiết và thiết kế được duyệt, kịp thời tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn; Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Thương mại dịch vụ Yên Tùng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K4, K14.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Phi Long**

**PHỤ LỤC**

**Danh sách các lô đất ở được chuyển quyền sử dụng đất đã đầu tư hạ tầng cho người dân tự xây nhà ở tại Khu dân cư đường N4 thuộc Khu đô thị mới Cẩm Văn, phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2020 của UBND tỉnh)

<b>Ký hiệu khu đất</b>	<b>Ký hiệu lô đất</b>	<b>Phân loại</b>	<b>Diện tích lô đất (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Diện tích khu đất (m<sup>2</sup>)</b>
<b>KHU ĐẤT ĐỒ 1 (54 lô đất)</b>	ĐỒ 1 - 01	<b>Đất ở nhà liên kế</b>	181,52	<b>6.976,0</b>
	ĐỒ 1 - 02		125	
	ĐỒ 1 - 03		125	
	ĐỒ 1 - 04		125	
	ĐỒ 1 - 05		125	
	ĐỒ 1 - 06		125	
	ĐỒ 1 - 07		125	
	ĐỒ 1 - 08		125	
	ĐỒ 1 - 09		125	
	ĐỒ 1 - 10		125	
	ĐỒ 1 - 11		125	
	ĐỒ 1 - 12		125	
	ĐỒ 1 - 13		125	
	ĐỒ 1 - 14		125	
	ĐỒ 1 - 15		125	
	ĐỒ 1 - 16		125	
	ĐỒ 1 - 17		125	
	ĐỒ 1 - 18		125	
	ĐỒ 1 - 19		125	
	ĐỒ 1 - 20		125	
	ĐỒ 1 - 21		125	
	ĐỒ 1 - 22		125	
	ĐỒ 1 - 23		125	
	ĐỒ 1 - 24		125	
	ĐỒ 1 - 25		125	
	ĐỒ 1 - 26		125	
	ĐỒ 1 - 27		125	
	ĐỒ 1 - 28		181,52	

	ĐỒ 1 - 29		181,52	
	ĐỒ 1 - 30		125	
	ĐỒ 1 - 31		125	
	ĐỒ 1 - 32		125	
	ĐỒ 1 - 33		125	
	ĐỒ 1 - 34		125	
	ĐỒ 1 - 35		125	
	ĐỒ 1 - 36		125	
	ĐỒ 1 - 37		125	
	ĐỒ 1 - 38		125	
	ĐỒ 1 - 39		125	
	ĐỒ 1 - 40		125	
	ĐỒ 1 - 41		125	
	ĐỒ 1 - 42		125	
	ĐỒ 1 - 43		125	
	ĐỒ 1 - 44		125	
	ĐỒ 1 - 45		125	
	ĐỒ 1 - 46		125	
	ĐỒ 1 - 47		125	
	ĐỒ 1 - 48		125	
	ĐỒ 1 - 49		125	
	ĐỒ 1 - 50		125	
	ĐỒ 1 - 51		125	
	ĐỒ 1 - 52		125	
	ĐỒ 1 - 53		125	
	ĐỒ 1 - 54		181,52	
KHU ĐẤT ĐỒ 2 (28 lô đất)	ĐỒ 2 - 29	Đất ở nhà liên kế	181,52	
	ĐỒ 2 - 30		125	
	ĐỒ 2 - 31		125	
	ĐỒ 2 - 32		125	
	ĐỒ 2 - 33		125	
	ĐỒ 2 - 34		125	
	ĐỒ 2 - 35		125	

	ĐƠ 2 - 36		125	
	ĐƠ 2 - 37		125	
	ĐƠ 2 - 38		125	
	ĐƠ 2 - 39		125	
	ĐƠ 2 - 40		125	
	ĐƠ 2 - 41		125	3.613,04
	ĐƠ 2 - 42		125	
	ĐƠ 2 - 43		125	
	ĐƠ 2 - 44		125	
	ĐƠ 2 - 45		125	
	ĐƠ 2 - 46		125	
	ĐƠ 2 - 47		125	
	ĐƠ 2 - 48		125	
	ĐƠ 2 - 49		125	
	ĐƠ 2 - 50		125	
	ĐƠ 2 - 51		125	
	ĐƠ 2 - 52		125	
	ĐƠ 2 - 53		125	
	ĐƠ 2 - 54		125	
	ĐƠ 2 - 55		125	
	ĐƠ 2 - 56		181,52	
KHU ĐẤT ĐƠ 3 (28 lô đất)	ĐƠ 3 - 29	Đất ở nhà liên kế	181,52	
	ĐƠ 3 - 30		125	
	ĐƠ 3 - 31		125	
	ĐƠ 3 - 32		125	
	ĐƠ 3 - 33		125	
	ĐƠ 3 - 34		125	
	ĐƠ 3 - 35		125	
	ĐƠ 3 - 36		125	
	ĐƠ 3 - 37		125	
	ĐƠ 3 - 38		125	
	ĐƠ 3 - 39		125	
	ĐƠ 3 - 40		125	

	ĐỒ 3 - 41		125	3.613,04
	ĐỒ 3 - 42		125	
	ĐỒ 3 - 43		125	
	ĐỒ 3 - 44		125	
	ĐỒ 3 - 45		125	
	ĐỒ 3 - 46		125	
	ĐỒ 3 - 47		125	
	ĐỒ 3 - 48		125	
	ĐỒ 3 - 49		125	
	ĐỒ 3 - 50		125	
	ĐỒ 3 - 51		125	
	ĐỒ 3 - 52		125	
	ĐỒ 3 - 53		125	
	ĐỒ 3 - 54		125	
	ĐỒ 3 - 55		125	
	ĐỒ 3 - 56		181,52	
KHU ĐẤT BT (28 lô đất)	BT - 01	Đất ở Biệt thự	306,52	7.226,08
	BT - 02		250	
	BT - 03		250	
	BT - 04		250	
	BT - 05		250	
	BT - 06		250	
	BT - 07		250	
	BT - 08		250	
	BT - 09		250	
	BT - 10		250	
	BT - 11		250	
	BT - 12		250	
	BT - 13		250	
	BT - 14		306,52	
	BT - 15		306,52	
	BT - 16		250	
	BT - 17		250	

BT - 18	250
BT - 19	250
BT - 20	250
BT - 21	250
BT - 22	250
BT - 23	250
BT - 24	250
BT - 25	250
BT - 26	250
BT - 27	250
BT - 28	306,52
<b>Tổng cộng diện tích 138 lô đất</b>	<b>21.428,2m<sup>2</sup></b>